UBND QUẬN LONG BIÊN

**TRƯỜNG THCS CỰ KHỐI**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I – MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**

**NĂM HỌC: 2023-2024**

**I. Nội dung ôn tập:**

**1. Phần Lịch sử:**

- Lịch sử và cuộc sống.

- Dựa vào đâu để biết và phục dụng lại lịch sử.

- Nguồn gốc loài người.

- Xã hội nguyên thủy.

- Sự chuyển biến và phân hóa của xã hội nguyên thủy.

- Ai cập và Lưỡng Hà cổ đại.

**2. Phần Địa lí:**

- Tại sao cần học Địa lí

- Bản đồ - phương tiện thể hiện bề mặt Trái Đất

+ Hệ thống kinh, vĩ tuyến. Toạ độ địa lí.

+ Bản đồ, một số lưới kinh, vĩ tuyên. Phương hướng trên bản đồ.

+ Tỉ lệ bản đồ. Tính khoảng cách ngoài thực tế dựa vào tỉ lện bản đồ.

+ Kí hiệu và bảng chú giải bản đồ. Tìm đường đi trên bản đồ

+ Lược đồ trí nhớ

**II. Dạng đề:**

Trắc nghiệm: 16câu = 4,0 điểm + tự luận 6 câu = 6 điểm

- Lịch sử: 8 câu TNKQ + 3 câu tự luận= 6 điểm

- Địa lí: 8 câu TNKQ + 3 câu tự luận= 6 điểm

- Tổng 10 điểm

**III. Dạng bài tham khảo**

**Phần 1. Trắc nghiệm:**

**Câu 1.** Kinh tuyến đối diện với kinh tuyến gốc là kinh tuyến:

**A.** 00. **B.** 1800. **C.** 900. **D.** 600.

**Câu 2.** Trên bề mặt Quả địa cầu có bao nhiêu đường kinh tuyến?

**A.** 360 **B.** 179 **C.** 180 **D.** Vô số

**Câu 3.** Trên bề mặt Quả địa cầu có bao nhiêu đường vĩ tuyến (Nếu mỗi vĩ tuyến cách nhau 1o)?

**A.** 90 **B.** 181 **C.** 360 **D.** Vô số

**Câu 4.** Fe là kí hiệu của tài nguyên khoáng sản gì?

**A.** Sắt **B.** Vàng **C.** Đồng **D.** than

**Câu 5.** Có mấy cơ sở để xác định phương hướng trên bản đồ?

**A.** 1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

**Câu 6.** Vĩ tuyến gốc là đường nào sau đây?

**A.** Là vĩ tuyến 180o **B.** Là đường xích đạo

**C.** Là khoảng cách tính bằng số độ từ vĩ tuyến đi qua điểm đó đến vĩ tuyến gốc

**D.** Là đường thẳng nối liền cực Bắc và cực Nam của Trái Đất

**Câu 7.** Theo quy ước phía bên trái vĩ tuyến gốc là hướng nào sau đây?

**A.** Đông **B.** Nam **C.** Bắc **D.** Tây

**Câu 8.** Trong các tỉ lệ bản đồ sau, bản đồ nào thuộc loại bản đồ tỉ lệ nhỏ?

**A.** 1 : 650 000 **B.** 1 : 3 000 000 **C.** 1: 500 000 **D.** 1 : 150 000

**Câu 9.** Để biểu thị thủ đô Hà Nội trên lược đồ người ta dùng kí hiệu gì?

**A.** Kí hiệu điểm **B.** Kí hiệu diện tích

**C.** Kí hiệu chữ **D.** Kí hiệu hình tượng

**Câu 10.** Tỉ lệ bản đồ 1: 15 000 có nghĩa là gì?

**A.** 1cm trên bản đồ tương ứng với 15 000 mm ngoài thực địa

**B.** 1cm trên bản đồ tương ứng với 15 000 m ngoài thực địa

**C.** 1cm trên bản đồ tương ứng với 15 000 km ngoài thực địa

**D.** 1cm trên bản đồ tương ứng với 15 000 cm ngoài thực địa

**Câu 11. Bia tiến sĩ ở Văn Miếu - Quốc Tử Giám thuộc loại hình tư liệu lịch sử nào?**

**A.** Tư liệu hiện vật. **B.** Tư liệu truyền miệng.

**C.** Tư liệu gốc. **D.** Tư liệu chữ viết và tư liệu hiện vật.

**Câu 12. Truyền thuyết “Sơn Tinh, Thủy Tinh” cho biết điều gì về lịch sử của dân tộc ta?**

**A.** Truyền thống đánh giặc ngoại xâm. **B.** Truyền thống nhân đạo, trọng chính nghĩa.

**C.** Nguồn gốc dân tộc Việt Nam. **D.** Truyền thống làm thủy lợi, chống thiên tai.

**Câu 13. Tổ chức xã hội đầu tiên của loài người là:**

**A.** bản làng. **B.** công xã thị tộc. **C.** bộ lạc. **D.** bầy người nguyên thủy.

**Câu 14. Quốc gia Lưỡng Hà cổ đại nằm giữa hai con sông là**

**A.** sông Hoàng Hà và Trường Giang. **B.** sông Ấn và sông Hằng.

**C.** sông Ti – gơ – rơ và Ơ – Phơ – rát. **D.** sông Hồng và sông Mê Kông.

**Câu 15. Lịch sử là gì ?**

**A.** La tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ.

**B.** Ghi lại những gì đã diễn ra theo trật tự thời gian.

**C.** Là sự hiểu biết về những gì đã diễn ra.

**D.** Là sự bái vọng đối với tổ tiên.

**Câu 16. Tư liệu hiện vật là gì?**

**A.** Là các di tích, đồ vật của người xưa con được giữ lại trong lòng đất hay trên mặt đất.

**B.** Là những lời mô tả về những hiện vật của người xưa được lưu truyền lại.

**C.** Đồ dùng mà thầy cô giáo sử dụng trong khi dạy học.

**D.** Là bản ghi chép nhật kí hành trình của các nhà thám hiểm trong quá khứ.

**Câu 17. Âm lịch là loại lịch được tính theo**

**A.** chu kì chuyển động của mặt trăng quanh trái đất.

**B.** chu kì chuyển động của trái đất quanh mặt trời.

**C.** chu kì chuyển động của mặt trăng quanh mặt trời.

**D.** chu kì chuển động của trái đất quanh trục của nó.

**Câu 18. Loài người là kết quả quá trình tiến hóa từ**

**A**. Vượn. **B**. Vượn người.

**C.** Người tối cổ. **D.** Người tinh khôn.

**Câu 19. Một thế kỉ tương đương với**

**A.** 10 năm. **B.** 100 năm. **C.** 1000 năm. **D.** 10.000 năm.

**Câu 20. Người tối cổ tìm kiếm thức ăn bằng cách nào?**

**A.** Trồng chọt, chăn nuôi. **B.** Săn bắt, hái lượm.

**C.** Săn bắt, trồng chọt. **D.** Hái lượm, chăn nuôi.

**Phần II. Tự luận.**

**Câu 1.**Em hãy kể tên các loại kí hiệu thường được sử dụng trên bản đồ? Lấy ví dụ về các đối tượng địa lí được thể hiện bằng các loại kí hiệu đó?

**Câu 2.** Xác định toạ độ địa lí của các điểm A, B, C, D ở hình 1.

**Câu 3.** Một bản đồ có tỉ lệ 1: 500.000. Tính khoảng cách trên bản đồ từ A đến B biết khoảng cách thực tế từ A đến B là 25 km?

**Câu 4.** Một bản đồ tự nhiên Việt Nam có tỉ lệ là 1: 6 000 000. Hai địa điểm từ Hà Nội đến TP Hồ Chí Minh cách nhau 18,7cm trên bản đồ. Hỏi trên thực tế Hà Nội cách TP Hồ Chí Minh bao nhiêu km?

Hình 1

**Câu 5.** Lao động có vai trò như thế nào trong việc làm thay đổi con người và cuộc sống của người nguyên thủy?

**Câu 6.** Em hãy liên hệ vai trò của lao động đối với bản thân, gia đình và xã hội hiện nay?

**Câu 7.** Giải thích tại sao xã hội nguyên thủy tan rã?

**Câu 8.** Trình bày những nét chính về đời sống vật chất và tinh thần của người nguyên thủy trên đất nước Việt Nam?

**BGH xác nhận TT/NTCM duyệt Giáo viên lập**

  **Phạm Thị Thanh Hoa Đoàn Thị Hoa**